

Số: ~~3091~~/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 13 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 1955/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố Hà Nội**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;*

*Căn cứ Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;*

*Căn cứ Quyết định số 480/QĐ-LĐTBXH ngày 29/4/2020 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;*

*Theo đề nghị của Sở Lao động Thương binh và Xã hội tại Văn bản số 1987/SLĐTBXH-VLATLĐ ngày 12/6/2020 về việc rà soát Quyết định số 1955/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố Hà Nội.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 1955/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố Hà Nội như sau:

**1. Bỏ cụm từ “Thành phố” tại đoạn ba Điều 1:**

“ Giao Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ các đối tượng trên địa bàn theo quy định”.

**2. Điểm b, Khoản 1 , Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:**

“Doanh nghiệp gửi hồ sơ đề nghị đến Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi doanh nghiệp đặt trụ sở để thẩm định và phê duyệt, bao gồm: ”.



**3. Điểm c, Khoản 1, Điều 2 được sửa đổi như sau:**

“Trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, UBND cấp huyện thực hiện tiếp nhận, giải quyết như sau:”.

**4. Điểm c, Khoản 3, Điều 2 được sửa đổi như sau:**

“Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, UBND cấp huyện thực hiện tiếp nhận, giải quyết như sau:”.

**5. Điểm c, Khoản 4, Điều 2 được sửa đổi như sau:**

“Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, UBND cấp huyện thực hiện tiếp nhận, giải quyết như sau:”.

**6. Điểm c, Khoản 5 Điều 2 được sửa đổi như sau:**

“ Trong 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, UBND cấp huyện thực hiện tiếp nhận, giải quyết như sau:”.

**7. Sửa đổi, bổ sung tiêu đề Khoản 10, Điều 4 như sau:**

“Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã”.

**Điều 2.**Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các đơn vị: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính; Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội thành phố Hà Nội; Cục thuế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hà Nội; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã; Chủ tịch UBND các phường, xã, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./x

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Đ/c Bí Thư TU;
- Các Đ/c PBT TU;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Các đ/c PCT HĐND, UBND TP;
- Ban KTNS, VHXH HĐNDTP;
- MTTQ, các Tổ chức CTXH TP;
- VPUBND: CVP, PCVP V.T.Anh, Đ.H.Giang, các phòng: KGVX, KT, TH, TKBT;
- Lưu: VT, KGVX, KSTTHC. ✓

21831 - 20

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH *NS*



Nguyễn Đức Chung